

Số: /TM-BVSN

Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2026

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

### Thiết bị y tế của tòa nhà tự nguyện phục vụ công tác chuyên môn của bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai

**Kính gửi:** Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai, Số 01 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Người nhận: Ông Hoàng Ngọc Long - Khoa dược - VTYT

Số điện thoại liên hệ: 0989.785.686

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị

*(Theo phụ lục 1 đính kèm công văn)*

2. Cách thức nhận báo giá:

2.1 Thông qua đường bưu chính viễn thông

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai (Số 01 đường Võ Nguyên Giáp, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai).

2.2 nhận qua Email:

Bản Scan và File mềm vui lòng gửi về email: [todauthau.bvsnlc@gmail.com](mailto:todauthau.bvsnlc@gmail.com), để tránh email gặp sự cố nếu tiếp nhận file có dung lượng lớn đề nghị có các file kèm theo được chia sẻ dưới dạng đường link qua các ứng dụng lưu trữ như Google drive, One drive...

3. Thời hạn nhận báo giá:

Từ 10h ngày 10/6/2026 đến trước 17h ngày 22/6/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23/6/2026.

5. Báo giá theo mẫu báo giá đính kèm công văn

*(Theo phụ lục 2 đính kèm công văn)*

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai rất mong nhận được sự tham gia của Quý công ty./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- BGĐ BV;
- Website Bệnh viện và mạng đấu thầu;
- Lưu VT, VTYT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Công Mạnh**

## DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo công văn số: /TM-BVSN ngày /6/202666 của bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai)

### Phụ lục 1

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
1	Đèn mổ treo trần	Bộ	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đèn mổ treo trần 2 chóa, công nghệ LED 160.000 lux + 160.000 lux: 01 bộ</li> <li>- Phụ kiện kèm theo:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chóa đèn tích hợp bảng điều khiển: 01 Cái</li> <li>+ Bộ gá trần cho đèn mổ: 01 bộ</li> <li>+ Tay cầm khử trùng được: 01 Cái</li> <li>+ Khối nguồn chính cho đèn: 01 bộ</li> </ul> </li> </ul> <p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <p><b>1. Đặc điểm chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại đèn mổ treo trần 02 nhánh treo trần</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhánh thứ 1: có cường độ sáng <math>\geq 160.000</math> Lux</li> <li>+ Nhánh thứ 2: có cường độ sáng <math>\geq 160.000</math> Lux</li> <li>- Đèn có ánh sáng đồng nhất.</li> <li>- Đèn mô loại đèn LED.</li> <li>- Có trục chính cố định, cánh tay đèn xoay <math>\geq 360</math> độ, chóa đèn xoay <math>\geq 300</math> độ</li> <li>- Bảng điều khiển tích hợp trên chóa đèn: loại cảm ứng, điều khiển được cường độ sáng, nhiệt độ màu, tắt bật đèn, điều chỉnh trường ánh sáng</li> <li>- Tuổi thọ bóng: <math>\geq 60.000</math> giờ</li> </ul> <p><b>2. Thông số ánh sáng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường kính trường sáng tại khoảng cách <math>\geq 1</math>m:</li> <li>+ Nhánh 1: từ <math>\leq 140</math>mm đến <math>\geq 300</math>mm</li> <li>+ Nhánh 2: từ <math>\leq 140</math> đến <math>\geq 270</math>mm</li> <li>- Độ đồng nhất của trường sáng: <math>\geq 60\%</math></li> <li>- Có thể điều chỉnh nhiệt độ màu của ánh sáng: từ <math>\leq 3.800</math>K đến <math>\geq 5.100</math>K có thể điều chỉnh tối thiểu <math>\geq 5</math> mức</li> <li>- Chỉ số tạo màu Ra: <math>\geq 98</math></li> <li>- Chỉ số tái tạo màu (đỏ) R9: <math>\geq 97</math></li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
2	Máy ly tâm	Cái	02	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 máy</li> <li>- Roto văng: 01 cái</li> <li>- Khay chứa (Bucket) <math>\geq 24</math> ống x 10ml: 01 bộ</li> </ul> <p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình hiển thị: LCD hoặc tương đương</li> <li>- Cài đặt chức năng bằng các phím mũi tên hoặc tương đương</li> <li>- Các thông tin được hiển thị trên màn hình.</li> <li>- Khả năng chứa mẫu: <math>\geq 24</math> x 15mL</li> <li>- Vận tốc: <math>\geq 4000</math> rpm</li> <li>- Lực ly tâm: <math>\geq 2.540</math> x g</li> <li>- Công suất tiêu thụ: <math>\leq 210</math>W</li> <li>- Thời gian cài đặt: Từ <math>\leq 10</math> giây – <math>\geq 1</math> giờ.</li> <li>- Chương trình: <math>\geq 10</math> Chương trình</li> </ul>
3	Kính hiển vi các loại (Kính hiển vi)	Cái	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</p> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <p>Máy chính kèm phụ kiện theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất: 01 chiếc</p> <p>Thị kính 10X, đường kính vi trường <math>\geq 20</math>: 02 cái</p> <p>Vật kính phẳng 4X: 01 cái</p> <p>Vật kính phẳng 10X: 01 cái</p> <p>Vật kính phẳng 40X: 01 cái</p> <p>Vật kính dầu phẳng 100X : 01 cái</p> <p>Tụ quang có độ mở <math>\geq 1.25</math>: 01 cái</p> <p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <p>Hệ quang vô cực</p> <p>Đầu quan sát hai thị kính. điều chỉnh được khoảng cách giữa hai đồng tử <math>\leq 52 - \geq 75</math> mm</p> <p>Thị kính 10X, quang trường rộng F.N <math>\geq 20</math>, góc nhìn <math>\geq 25^\circ</math></p> <p>Ổ gắn vật kính có tối thiểu 4 vị trí lắp vật kính.</p> <p>Vật kính phẳng chống mốc 4X/ độ mở <math>\geq 0.10</math>, khoảng cách làm việc <math>\geq 25</math> mm</p> <p>Vật kính phẳng chống mốc 10X/ độ mở <math>\geq 0.22</math>, khoảng cách làm việc <math>\geq 7</math> mm</p> <p>Vật kính phẳng chống mốc 40X/ độ mở <math>\geq 0.65</math>, khoảng cách làm việc <math>\geq 0.3</math> mm</p>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p>Vật kính dầu phẳng chống mốc 100X / độ mở <math>\geq 1.25</math>, khoảng cách làm việc <math>\geq 0.10</math> mm</p> <p>Độ phóng đại <math>\geq 1.000</math> lần</p> <p>Hành trình di chuyển mẫu: <math>X \times Y \geq 76\text{mm} \times 26\text{mm}</math></p> <p>Hộp tụ quang có độ mở <math>\geq 1.25</math>, có thể điều chỉnh màn chắn sáng từ <math>\leq 2</math> mm đến <math>\geq 28\text{mm}</math></p> <p>Nguồn sáng đèn LED, công suất <math>\geq 0.5</math> W, tuổi thọ dài <math>\geq 20.000</math> giờ</p> <p>Độ chính xác của điều chỉnh tiêu cự tinh là <math>\leq 3</math> <math>\mu\text{m}</math>. Điều chỉnh tinh <math>\leq 0.3</math> mm/vòng quay</p>
4	Hốt vô trùng (tủ an toàn sinh học cấp II)	Cái	02	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ an toàn sinh học cấp 2: 01 cái</li> <li>- Phụ kiện tiêu chuẩn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ lọc: 01 bộ</li> <li>+ Đèn diệt trùng (UV): 01 bộ</li> </ul> </li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p>+ Đèn huỳnh quang/Đèn LED: 02 cái            + Ổ cắm điện thiết kế trong tủ: 01 cái            + Phụ kiện chính hãng kèm theo: 01 Bộ</p> <p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <p>Tủ an toàn sinh học tối thiểu cấp 2 loại A2 hoặc tốt hơn            Bề mặt thao tác bằng thép không gỉ SUS 304 hoặc inox hoặc tương đương            Có cửa kính bên trong            Diện tích khu làm việc: <math>\geq 0.5 \text{ m}^2</math>            Chiều cao cửa khi làm việc: <math>\geq 185 \text{ mm}</math>            Đèn chiếu sáng trong tủ đảm bảo đủ ánh sáng.            Có đèn UV để tiệt trùng. Tiệt trùng bằng đèn UV và có chức năng khoá an toàn cho người sử dụng            Độ ồn: <math>\leq 65 \text{ dBA}</math>            Dòng khí vào: <math>\geq 345 \text{ m}^3/\text{h}</math> hoặc <math>\geq 0.4 \text{ m/s}</math>            Dòng khí đi xuống: <math>\geq 735 \text{ m}^3/\text{h}</math> hoặc <math>\geq 0.2 \text{ m/s}</math>            Bộ điều khiển vi xử lý hoặc màn hình điều khiển            Bộ lọc ULPA (Ultra-HEPA) với hiệu suất lọc <math>\geq 99.999\%</math> đối với tất cả các hạt kích cỡ <math>\leq 0.3 \mu\text{m}</math></p>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
5	Tủ hút khí độc	Cái	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thân tủ chính: 01 cái</li> <li>Bồn rửa, vòi nước: 01 bộ</li> <li>Bộ điều khiển và màn hình hiển thị: 01 bộ</li> <li>Phụ kiện lắp đặt đồng bộ: 01 bộ</li> </ul> <p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ hút khí độc dùng cho phòng thí nghiệm hóa học, sinh học hoặc tương đương.</li> <li>- Cấu tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vỏ ngoài bằng thép sơn tĩnh điện hoặc vật liệu tương đương.</li> <li>+ Khoang làm việc bằng vật liệu kháng hóa chất (PP, phenolic, inox hoặc tương đương).</li> <li>+ Mặt bàn làm việc bằng vật liệu kháng hóa chất.</li> <li>+ Cửa trượt bằng kính an toàn.</li> <li>+ Có màn hình hiển thị LCD hoặc cảm ứng, kích thước <math>\geq 4</math> inch.</li> </ul> </li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hiển thị và giám sát tối thiểu: tốc độ gió, trạng thái hoạt động, cảnh báo lỗi.</li> <li>+ Có chức năng điều chỉnh lưu lượng gió tự động hoặc tương đương để duy trì tốc độ gió làm việc.</li> <li>+ Có cảnh báo bằng âm thanh và/hoặc hình ảnh khi tốc độ gió không đạt yêu cầu.</li> </ul> <p>Công suất tiêu thụ <math>\leq 2.500</math> W.</p>
6	Miropipette 1 kênh 50 - 1000 ul (Điều chỉnh được)	Cái	02	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <p>Pipette đơn kênh thay đổi thể tích từ 50 - 1000 <math>\mu</math>L</p>
7	Miropipette 1 kênh 5-100 ul (Điều chỉnh được)	Cái	04	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <p>Pipette đơn kênh thay đổi thể tích từ 5 - 100 <math>\mu</math>L</p>
8	Miropipette 1 kênh 0.5 – 10 $\mu$ L	Cái	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa. <b>B -Yêu cầu cấu hình:</b> Pipette đơn kênh thay đổi thể tích từ 0.5 – 10 $\mu$ L
9	Máy hút ẩm	Cái	01	<b>A - Yêu cầu chung:</b> - Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam <b>B -Thông số kỹ thuật:</b> Công suất: $\geq 190$ W. Dung tích bình chứa nước: $\geq 3.0$ lít. Công suất hút ẩm: $\geq 12$ lít/ngày. Phạm vi hoạt động: 10-40m <sup>2</sup> ; Độ ồn: $\leq 40$ dB (A). Nguồn điện sử dụng: AC 220V - 50Hz
10	Đèn khám sản đi động	Cái	03	<b>A - Yêu cầu chung:</b> - Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam - Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa. <b>B -Yêu cầu cấu hình:</b> Đế đèn: 01 chiếc Cột đèn: 01 chiếc

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				Đường ống đèn: 01 chiếc Dây nguồn: 01 chiếc <b>C. Thông số kỹ thuật</b> Đèn khám có cường độ $\geq 20.000$ Lux ở 500mm Đèn Led 5W, tuổi thọ sử dụng $\geq 40.000$ giờ Nhiệt độ đèn thấp, màu trắng ấm $\geq 3900^\circ\text{K} \pm 300$
11	Bàn khám phụ khoa điều khiển điện, thủy lực	Cái	02	<b>A - Yêu cầu chung:</b> - Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau. - Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam - Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương của nhà sản xuất hàng hóa. <b>B -Yêu cầu cấu hình:</b> - Giường chính: 01 chiếc - Tay vịn trợ lực: 01 đôi - Giá đỡ chân: 01 đôi - Bộ điều khiển tư thế (dạng pedal hoặc tay cầm): 01 bộ. - Khay inox đựng chất thải: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái.

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p><b>C- Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều khiển tư thế bàn bằng điện</li> <li>- Điều chỉnh tựa lưng, chỗ ngồi, chiều cao bàn bằng pedal điều khiển hoặc bảng điều khiển cầm tay.</li> <li>- Đệm bàn được bọc da tổng hợp, không thấm nước.</li> <li>- Chất liệu nệm làm bằng hợp chất Urethane Foam, Chống cháy và kháng khuẩn</li> <li>- Tay vịn, giá đỡ chân có thể tháo rời</li> <li>- Khung bàn, chân bàn làm bằng inox hoặc thép sơn tĩnh điện hoặc thép bọc nhựa chống tĩnh điện</li> </ul>
12	Tủ lạnh vắc xin	Cái	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ đứng, cửa kính: 01 tủ</li> <li>- Hệ thống kệ đựng hàng: 01 hệ thống</li> <li>- ≥6 kệ nằm ngang</li> <li>- Phạm vi nhiệt độ bảo quản: 2°C đến 8°C</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tối thiểu các chức năng cảnh báo: Cảnh báo nhiệt độ cao/ thấp; cảnh báo từ xa; cảnh báo lỗi nguồn; cảnh báo lỗi cảm biến; cảnh báo hở tủ, nhiệt độ môi trường, lỗi kết nối...</li> <li>- Dung tích tổng: <math>\geq 400</math> L</li> </ul>
13	Bồn tắm trẻ sơ sinh	Cái	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân bồn composite: 01 bộ;</li> <li>- Chậu tắm composite: 01 bộ;</li> <li>- Vòi nước inox tự động chống tràn: 01 bộ;</li> <li>- Cảm biến đóng mở nước thông minh tự động ngắt nước khi đầy chậu : 02 bộ;</li> <li>- Hệ thống lọc thô đạt tiêu chuẩn <math>0,5 - 5 \mu\text{m}</math> : 01 bộ;</li> <li>- Hệ thống lọc tinh đạt tiêu chuẩn <math>0,1 - 1 \mu\text{m}</math>: 02 bộ;</li> <li>- Hệ thống UV diệt khuẩn nước <math>\geq 29</math> w: 01 bộ;</li> <li>- Bình nước nóng dung tích <math>\geq 30</math> lít: 01 bộ;</li> <li>- Công tắc gôi dự phòng: 02 bộ;</li> <li>- Bơm tăng áp công suất <math>\geq 100</math>w: 01 bộ;</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đèn tuýp LED chiếu sáng : 01 bộ;</li> <li>- Đèn sưởi ấm hồng ngoại : 01 bộ;</li> <li>- Đồng hồ hiển thị nhiệt độ và độ ẩm môi trường: 01 bộ;</li> <li>- Đồng hồ cài đặt và hiển thị nhiệt độ nước: 01 bộ;</li> <li>- Van điện từ: 01 bộ;</li> <li>- Đệm lót đặt bé: 02 cái ;</li> </ul>
14	Hệ thống rửa tay (Bồn rửa tay đơn tự động)	Hệ thống	01	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> <li>- Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân bồn làm bằng composite;</li> <li>- Vòi nước bằng inox (01 bộ);</li> <li>- Máy xả xà phòng tự động dung tích 1 lít (01 bộ);</li> <li>- Sensor cảm biến tự động mở nước (01 bộ);</li> <li>- Rơ le thời gian: Ổn định dòng chảy tự động ngắt nước (01 bộ);</li> <li>- Hệ thống lọc thô đạt tiêu chuẩn 0,5 – 5 µm (01 bộ);</li> <li>- Hệ thống lọc tinh đạt tiêu chuẩn 0,1 – 1 µm (02 bộ);</li> <li>- Hệ thống UV diệt khuẩn nước 29W (01 bộ);</li> </ul>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình nước nóng công suất 4,5Kw (01 bộ);</li> <li>- Bơm tăng áp 100W (01 bộ);</li> <li>- Van điện từ 24V (01bộ);</li> </ul>
15	Tủ thuốc cấp cứu	Cái	07	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</li> </ul> <p><b>B -Yêu cầu cấu hình:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cấu hình đồng bộ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ thuốc inox: 01 cái</li> </ul> </li> <li>2. Đặc tính kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>Dùng để đựng, bảo quản và cấp phát thuốc trong các cơ sở y tế</li> <li>Kết cấu gồm 2 khoang, có khóa riêng từng khoang</li> <li>- Khoang trên <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một sàn nghiêng cố định gồm 24 ô, làm bằng inox hộp, đáy inox tấm</li> <li>+ Ngăn độc gồm hai khoang, có khóa riêng từng khoang</li> <li>+ Cánh cửa và 2 hộc bằng kính trắng</li> </ul> </li> <li>- Khoang dưới <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 1 sàn inox điều chỉnh được độ cao</li> <li>+ Cánh cửa và 2 hộc bằng inox tấm</li> </ul> </li> </ul> </li> </ol>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p>- Vật liệu và yêu cầu kỹ thuật</p> <p>+ Vật liệu chính tối thiểu là inox SUS304</p> <p>+ Khung tủ, khung cánh tủ: Inox hộp 25x25x0,7mm</p> <p>+ Sàn khoang dưới và cánh tủ: Inox tấm dày 0,5</p> <p>+ Sàn nghiêng khoang trên: Inox tấm dày 0,5mm và inox hộp 10x20x0,5mm</p> <p>+ Nóc tủ, hộc tủ, mặt sau tủ: Inox tấm dày 0,5mm</p> <p>+ Tấm cài đỡ sàn: Inox tấm dày 1,0</p> <p>+ Kính trắng: dày 5mm</p> <p>+ Kích thước chiếm chỗ:</p> <p>+ Chiều cao khoang trên (đáy đến nóc) 850mm</p> <p>+ Chiều cao khoang dưới (đáy đến nóc) 645mm</p> <p>+ Kích thước ngăn đựng (Rộng x Cao x Sâu) 750x270x250mm</p>
16	Xe tiêm nhựa	Cái	16	<p><b>A - Yêu cầu chung:</b></p> <p>- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.</p> <p><b>B - Yêu cầu cấu hình:</b></p> <p>Chất liệu: Nhựa ABS nguyên chất cao cấp, kháng khuẩn, độ bền cao và dễ vệ sinh.</p>

STT	Tên trang thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				<p>Cấu tạo ngăn kéo: Gồm 5 ngăn kéo (thường chia thành 2 nhỏ, 2 trung và 1 lớn) giúp phân loại thuốc và dụng cụ y tế khoa học.</p> <p>Kích thước: Khoảng 750 x 480 x 930 mm.</p> <p>Phụ kiện đi kèm: Thường tích hợp sẵn tấm CPR (hồi sức tim phổi), cốc truyền dịch, thùng rác y tế, hộp đựng kim tiêm và giá đỡ máy sốc tim.</p> <p>Tính linh hoạt: Trang bị 4 bánh xe xoay có khóa chốt để di chuyển dễ dàng trong khu vực điều trị hoặc cấp cứu</p>

**PHỤ BIỂU BÁO GIÁ***(Kèm theo công văn số: /TM-BVSN ngày /6/2026 của bệnh viện Sản Nhi Lào Cai)***Phụ lục 2**CÔNG TY.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BÁO GIÁ****Kính gửi:** Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Lào Cai, chúng tôi công ty ..... xin gửi tới Quý Bệnh viện báo giá cung cấp hàng hoá tại bệnh viện như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Mã HS <sup>(3)</sup>	Năm sản xuất <sup>(4)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model <sup>(5)</sup>	Hãng sản xuất <sup>(6)</sup>	Xuất xứ <sup>(7)</sup>	Thông số kỹ thuật <sup>(8)</sup>	Đơn vị tính <sup>(9)</sup>	Số lượng <sup>(10)</sup>	Đơn giá <sup>(11)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(12)</sup> (VND)

Tổng số: xx sản phẩm

(Gửi kèm theo là các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá có hiệu lực ngày, kể từ ngày tháng năm 2026

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Địa danh, ngày tháng năm 2026

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

*(Ký tên, đóng dấu)*